

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị đối với các cơ quan, đơn vị của Đảng trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg, ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Căn cứ Quy chế làm việc số 01-QC/TU, ngày 20 tháng 11 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Điện Biên khóa XV, nhiệm kỳ 2025-2030;

Xét đề nghị của Văn phòng Tỉnh ủy,

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định:

a) Phân cấp thẩm quyền quyết định trong trường hợp cần thiết bổ sung số lượng máy móc, thiết bị hoặc bổ sung các loại máy móc, thiết bị khác ngoài các máy móc, thiết bị phục vụ công tác chức danh đã quy định tại Mục A Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg, ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị để phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhiệm vụ được giao theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 4 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg; phân cấp thẩm quyền quyết định trong trường hợp cần thiết phải điều chỉnh mức giá máy móc, thiết bị phục vụ công tác chức danh đã quy định

tại Mục A Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 4 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg.

b) Thẩm quyền quyết định việc trang bị máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung của cơ quan, đơn vị và máy móc, thiết bị gắn với nhà, vật kiến trúc, công trình xây dựng theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg; thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 6 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg.

2. Các nội dung khác liên quan đến tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg và các văn bản pháp luật hiện hành khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Tỉnh ủy (sau đây gọi chung là các cơ quan, đơn vị của Đảng ở cấp tỉnh).

2. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã, phường; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Đảng ủy xã, phường (sau đây gọi chung là các cơ quan, đơn vị của Đảng ở xã, phường).

Điều 3. Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác chức danh trong các cơ quan, đơn vị của Đảng

1. Trường hợp cần thiết bổ sung số lượng máy móc, thiết bị hoặc bổ sung các loại máy móc, thiết bị khác ngoài các máy móc, thiết bị đã quy định tại Mục A Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg để phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhiệm vụ được giao.

a) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị của Đảng ở cấp tỉnh quyết định đối với cơ quan, đơn vị mình.

b) Thường trực Đảng ủy các xã, phường quyết định đối với các cơ quan, đơn vị của Đảng ở xã, phường.

2. Trường hợp cần thiết phải điều chỉnh mức giá máy móc, thiết bị đã quy định tại Mục A Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg cao hơn từ trên 15% đến không quá 30% so với mức giá quy định.

a) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị của Đảng ở cấp tỉnh quyết định đối với cơ quan, đơn vị mình.

b) Thường trực Đảng ủy các xã, phường quyết định đối với các cơ quan, đơn vị của Đảng ở xã, phường.

Điều 4. Thẩm quyền quyết định việc trang bị máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung trong các cơ quan, đơn vị của Đảng

Cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 3 Quyết định này quyết định việc trang bị máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung của cơ quan, đơn vị và máy móc, thiết bị gắn với nhà, vật kiến trúc, công trình xây dựng trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, nhu cầu sử dụng, thiết kế xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp và nguồn kinh phí được phép sử dụng của cơ quan, đơn vị.

Điều 5. Thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trong các cơ quan, đơn vị của Đảng

Cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 3 Quyết định này quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của cơ quan, đơn vị.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị của Đảng ở cấp tỉnh, Thường trực Đảng ủy các xã, phường thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp theo đúng quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong việc quyết định các nội dung được phân cấp.

2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Tỉnh ủy, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị của Đảng ở cấp tỉnh, Thường trực Đảng ủy các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy (để b/c),
- Các đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh,
- Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Đảng ủy các xã, phường,
- Báo và PTTH Điện Biên, Trường Chính trị tỉnh,
- Sở Tài chính, KBNN khu vực X,
- Trang thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh,
- Lưu: Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Lê Thành Đô